

Bản án số: 69/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24/9/2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hoài Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Thị Bội Hoàn**

2/ Bà **Mai Thị Thu Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoa Kim Cúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Dung** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 234/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2018 về việc: “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trọng T** - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2018, bản tự khai ngày 12/7/2018, biên bản lấy lời khai ngày 08/8/2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trọng T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2003 và được Ủy ban nhân dân xã C cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 112 quyền số 01/2003 ngày 04/8/2003.

Quá trình chung sống: Trong thời gian chung sống thì vợ chồng chị T, anh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Khoảng từ năm 2016 trở lại đây thì tình trạng vợ chồng càng trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không còn tôn trọng nhau. Ngoài ra, anh T không có trách nhiệm với vợ con, không lo làm ăn, suốt ngày uống rượu bia rồi gây

sự với chị T. Chị T đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh T vẫn không thay đổi. Chị T cũng đã nhiều lần khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng sau đó rút đơn để anh T có cơ hội sửa đổi. Do vợ chồng mâu thuẫn nhau nên chị T phải đến ở nhờ tại nhà em ruột của chị. Chị T và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 5/2018 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, vợ chồng không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống cùng nhau được nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trọng T.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Anh T sinh ngày 23/7/2004 và cháu Nguyễn Nhật Anh T sinh ngày 07/12/2009. Hiện nay, các cháu T, T đang sống cùng chị T; chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi cả hai con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 17/7/2018 và tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Trọng T trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Thời gian gần đây vợ chồng anh T có bất đồng trong công việc làm ăn, có xảy ra mâu thuẫn nhưng không đáng kể. Nay chị T yêu cầu ly hôn thì anh T cũng đồng ý.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh T đồng ý theo yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng mà chị T đã nêu ra.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Nguyễn Thị T, bị đơn Nguyễn Trọng T đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.
- Về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp lý nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn cũng như về việc nuôi con và cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 29/6/2018, chị Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Trọng T, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện C đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu ly hôn:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trọng T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2003 và được Ủy ban nhân dân xã C cấp Giấy chứng nhận kết

hôn số 112 quyền số 01/2003 ngày 04/8/2003, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị T và anh T đã xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên kinh cãi. Nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không còn tôn trọng nhau. Ngoài ra, anh T không có trách nhiệm với vợ con, không lo làm ăn, suốt ngày uống rượu bia rồi gây sự với chị T. Chị T đã nhiều lần khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn. Anh T thừa nhận vợ chồng có bất đồng quan điểm trong công việc làm ăn nhưng không đáng kể. Tuy nhiên, chị T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

[3] *Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Chị T và anh T có 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Ngọc Anh T sinh ngày 23/7/2004 và cháu Nguyễn Nhật Anh T sinh ngày 07/12/2009. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu T, T đang sống với chị T, chị T có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con, đồng thời các cháu T, T đều có nguyện vọng ở với mẹ. Anh T cũng đồng ý giao các cháu T, T cho chị T nuôi dưỡng, giáo dục. Để đảm bảo cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc và học tập của các cháu T, T nên chấp nhận yêu cầu của chị T, tiếp tục giao các cháu T, T cho chị T nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] *Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Chị T và anh T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Trọng T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Giao cháu Nguyễn Ngọc Anh T sinh ngày 23/7/2004 và cháu Nguyễn Nhật Anh T sinh ngày 07/12/2009 cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên không xét.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0004360 ngày 04/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C; chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Tâm